

Số: 205/2019/QĐST- HNGĐ

X, ngày 17 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 259/2019/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019, giữa: Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1997; HKTT: Tổ 3, phường L, thị xã X và chị Phùng Thị L, sinh năm 1996; HKTT: Thôn K, xã M, thị xã X

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh N và chị Phùng Thị L
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh N và chị L có 01 con là Nguyễn M, sinh ngày 26/8/2017. Chị L trực tiếp nuôi cháu M. Anh N cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng. Đồi trừ vào số tiền 300.000 đồng anh N

đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006679 ngày 05/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã X.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trở lời hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. X;
- UBND xã M, thị xã X; (25/8/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đức Hiếu**